

VAI TRÒ CỦA GIÁO DỤC - ĐÀO TẠO TRONG NỀN KINH TẾ TRI THỨC - NHỮNG VẤN ĐỀ MÀ NỮ GIẢNG VIÊN ĐẠI HỌC PHẢI QUAN TÂM

ThS. Lê Thị Việt

Trường Đại học Khoa học Xã hội & Nhân văn, ĐHQG Hà Nội

Sự phát triển như vũ bão của khoa học công nghệ và xu thế hội nhập mạnh mẽ trong những năm cuối thế kỷ XX cho phép dự báo một nền kinh tế "hậu công nghiệp"- nền kinh tế tri thức (KTTT), như một tất yếu trong tiến trình lịch sử nhân loại, mở ra một kỷ nguyên mới - kỷ nguyên của nền KTTT, nền kinh tế dựa trên những thành tựu khoa học công nghệ, thông tin, và tri thức trở thành nguồn "tài nguyên" quý giá nhất. Đặc trưng của nền KTTT là hàm lượng trí tuệ (chất xám) trong sản phẩm ngày càng tăng.

Trong thời đại thông tin bùng nổ, công nghệ thông tin đóng vai trò chủ đạo, trong đó chiếc chìa khoá vàng của công nghệ thông tin là mạng Internet (nối mạng thông tin trong nước và quốc tế) làm cho nền KTTT mang tính toàn cầu hoá.

Trong điều kiện nền kinh tế dựa vào tri thức thì thông tin trở thành xương sống. Động lực thúc đẩy cho nền KTTT phát triển là khả năng thu thập, cập nhật thông tin, phân tích, tổng hợp và xử lý thông tin để đưa ra những quyết định đúng đắn cho mọi hoạt động của một nền kinh tế, làm tăng năng suất và hiệu quả của sản phẩm để có sức cạnh tranh cao trong nền kinh tế hội nhập.

Trong chiến lược phát triển kinh tế - xã hội, Đại hội Đảng IX đã khẳng định: phát triển kinh tế, công nghiệp hoá (CNH), hiện đại hoá (HĐH) là nhiệm vụ trung tâm. Con đường CNH, HĐH của nước ta cần và có thể rút ngắn thời gian so với các nước đi trước, vừa có bước tuần tự, vừa có bước nhảy vọt. Cần phát huy những lợi thế của đất nước, tận

dụng mọi khả năng để đạt trình độ công nghệ tiên tiến, đặc biệt là công nghệ thông tin và công nghệ sinh học, tranh thủ ứng dụng ngày càng nhiều hơn, ở mức cao hơn và phổ biến hơn những thành tựu mới về khoa học và công nghệ, từng bước phát triển KTTT.

Đất nước ta hiện nay là một trong số những nước nghèo, kinh tế chưa phát triển. Chúng ta đang ở trong thời kỳ đẩy mạnh CNH, HDH, phấn đấu đến năm 2020 trở thành nước công nghiệp, như nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VIII đã đề ra: "Nền KTTT là vận hội ngàn vàng để Việt Nam đẩy nhanh quá trình CNH, HDH" (GS Đặng Hữu, Trưởng Ban Khoa giáo Trung ương). Đây là cơ hội để các nước đang phát triển như nước ta đuổi kịp với các nước phát triển. Như vậy, trong những thập kỷ tới, CNH ở nước ta phải đồng thời thực hiện hai nhiệm vụ lồng ghép với nhau đó là: chuyển nền kinh tế nông nghiệp sang nền kinh tế công nghiệp và nền kinh tế công nghiệp sang nền KTTT. Hai nhiệm vụ này vừa hỗ trợ, bổ sung và tác động lẫn nhau, thúc đẩy nhau cùng phát triển. Chúng ta không thể chờ CNH hoàn thành cơ bản rồi mới chuyển sang nền KTTT như các nước đi trước đã làm, mà chúng ta vừa phải nắm bắt các tri thức, công nghệ mới nhất của thời đại để hiện đại hoá nông nghiệp, đồng thời phát triển nhanh các ngành công nghiệp và dịch vụ dựa vào tri thức và khoa học công nghệ, chuyển dịch cơ cấu kinh tế, tăng nhanh các ngành KTTT, đi thẳng vào những ngành kinh tế dựa vào tri thức và công nghệ cao.

Để có thể thực hiện được hai nhiệm vụ trên, chúng ta cần phải có tư duy sáng tạo, chủ động hội nhập quốc tế, phát huy lợi thế của mình là tiềm năng trí tuệ. Khoảng cách giữa các nước giàu nghèo chính là khoảng cách về tri thức, đuổi kịp các nước phát triển cũng chính là rút ngắn khoảng cách đó. Vì vậy phát triển nguồn nhân lực có tri thức là nội dung quan trọng nhất để tiến tới một nền KTTT. Khác với nền kinh tế nông nghiệp và công nghiệp, trong nền KTTT trí tuệ con người đóng vai trò quan trọng nhất chứ không phải máy móc, nguyên vật liệu, sức lao động chân tay của con người. Trong nền KTTT, khoa học được ứng dụng vào tất cả mọi lĩnh vực hoạt động, tri thức trở thành yếu tố quan trọng bậc nhất. Để có được nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu của nền kinh tế công nghiệp và KTTT ở nước ta trong giai đoạn hiện nay thì giải pháp quan trọng và quyết định là phải phát triển giáo dục - đào tạo.

Không phải ngẫu nhiên mà cuối thế kỷ XX, UNESCO đã đưa ra khái niệm "học suốt đời", "xã hội học tập", "học để biết, học để hành, học để tồn tại, học để chung sống với cộng đồng". GS Nguyễn Cảnh Toàn cũng đã nhận định rằng: muốn có được nền KTTT thì giáo dục - đào tạo phải cung cấp cho xã hội những con người được chuẩn bị tốt, thích nghi với xã hội mới. Một nước mới bắt đầu CNH, HĐH như nước ta cần phải xác định mục tiêu gần là "theo cho kịp" các nước trong khu vực, mục tiêu xa là phải tạo được một số mũi nhọn cho phép chúng ta có thể bứt phá giành ưu thế trong cạnh tranh. Mục đích gần liên quan đến dân trí, nhân lực, mục đích xa liên quan đến nhân tài. Như vậy, phát triển giáo dục - đào tạo trên cả ba mục tiêu: nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài phải luôn được coi trọng

Nghị quyết Đại hội Đảng IX khẳng định: "Tăng cường đầu tư vào phát triển con người thông qua phát triển mạnh giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ. Đảm bảo nguồn nhân lực về số lượng và chất lượng đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của công nghiệp hoá, hiện đại hoá. Đặt giáo dục hoạt động trong môi trường sư phạm lành mạnh, nhanh chóng tiếp cận trình độ khu vực và quốc tế".

Chỉ có dựa vào sự phát triển giáo dục - đào tạo, nước ta mới có cơ hội đuổi kịp các nước phát triển vì không có đầu tư nào mang lại nguồn lợi lớn như đầu tư vào nguồn nhân lực, đầu tư cho giáo dục. Vì vậy phải ưu tiên dành một ngân sách lớn cho chiến lược phát triển giáo dục - đào tạo, phát triển con người, nguồn lực của mọi nguồn lực. Đó là giải pháp tối ưu góp phần quyết định đưa nước ta trở thành nước công nghiệp hiện đại, tiến thẳng đến nền KTTT trong thế kỷ XXI.

Trong Dự thảo chiến lược phát triển giáo dục - đào tạo của Bộ Giáo dục và đào tạo: đến năm 2010 cần 11.950 tỷ đồng trong mười năm với những chỉ tiêu: xây dựng mạng lưới các trường đại học đa dạng và tăng tỷ lệ giảng viên đại học, cao đẳng có trình độ thạc sĩ lên 32% năm 2005 và 45% năm 2010. Giảng viên có trình độ tiến sĩ lên 20% năm 2005 và 25% năm 2010. Nâng số lượng sinh viên trên 10.000 dân lên 140 người năm 2005 và 200 năm 2010. Trong số 12 chương trình cụ thể có chương trình đổi mới phương pháp giáo dục - đào tạo với kinh phí 550 tỷ đồng, chương trình xây dựng đội ngũ giáo viên và các trường sư phạm, hoàn

thiện chính sách đối với giáo viên, nâng cấp các trường sư phạm với kinh phí 2000 tỷ đồng, chương trình phổ cập tin học cho toàn ngành, xây dựng hạ tầng về công nghệ thông tin trong giáo dục đào tạo, sản xuất phần mềm phục vụ giáo dục - đào tạo 300 tỷ đồng, chương trình ngoại ngữ: cải tiến chương trình dạy ngoại ngữ áp dụng phương pháp tiên tiến 350 tỷ đồng...

Giáo dục - đào tạo ở nước ta hiện nay đang còn rất nhiều bất cập, muốn tiến tới nền KTTT thì ngay từ bây giờ chúng ta phải theo dõi chặt chẽ những tiến triển của nền kinh tế thế giới để đưa ra những quyết sách thích hợp chấn hưng nền giáo dục quốc dân nhằm đạt được mục tiêu dân trí, nhân lực, nhân tài với yêu cầu nội dung và phương pháp mới để thích ứng với xu thế tri thức hoá, toàn cầu hoá nền kinh tế.

Nói tới giáo dục, trước hết phải bàn đến việc dạy và học. Thực tế giảng dạy và học tập hiện nay ở nước ta cho thấy: cách dạy và cách học còn rất thụ động, kiểu dạy chủ yếu là đọc thoại, thầy dạy còn trò thì nghe và ghi. Việc đánh giá kết quả học tập của sinh viên chủ yếu là dựa trên khả năng nhớ, sinh viên phải học thuộc lòng, sinh viên phải học quá nhiều môn nên việc thi cử trở nên quá nặng nề. Điều này chính là một trong những nguyên nhân chủ yếu gây ra những hiện tượng tiêu cực trong sinh viên. Chương trình học nhiều khi lặp đi lặp lại, cấp cao hơn nhắc lại cấp thấp hơn. Bên cạnh đó, học sinh, sinh viên luôn phải học quá tải, học quá nhiều môn trong đó có cả những môn ít liên quan đến nghề nghiệp. Điều này đã làm cho đa số sinh viên trở nên thụ động, khâu tự học rất kém. Do vậy, giáo dục đại học có thể coi như phổ thông cấp IV. Sinh viên khi đi học thường chỉ quan tâm đến mảnh bằng như một cơ hội để tiến thân, có sinh viên học nhiều trường đại học cùng một lúc dẫn đến tình trạng chất lượng học của những sinh viên đó không được đảm bảo. Đa phần các thầy, cô giáo đều dạy nhiều trường, nhiều giờ ít có thời gian nghiên cứu, số thầy, cô giáo biết và thông thạo ngoại ngữ, tin học không nhiều vì vậy việc nắm bắt và cập nhật thông tin rất hạn chế. Đặc biệt đối với các nữ giáo viên giảng dạy đại học thì đây là một trở ngại rất lớn.

Trong giáo dục nói chung và giáo dục đại học nói riêng tự học đóng vai trò quan trọng. Tự học trong thời đại thông tin bùng nổ như

hiện nay có rất nhiều thuận lợi, nhưng muốn học được thì phải giỏi ngoại ngữ - chiếc chìa khoá để mở cánh cửa tri thức. Muốn giỏi ngoại ngữ mỗi người đều phải xây dựng cho mình một kế hoạch học tập, học liên tục, không chỉ học ở nhà trường mà còn phải tự học thông qua báo chí, giao tiếp với người nước ngoài... Thế giới đã tiến xa hơn chúng ta rất nhiều, chúng ta cần phải học hỏi rất nhiều thì mới có cơ hội đuổi kịp họ. Cả thầy và trò đều phải giỏi ngoại ngữ, đặc biệt là người thầy người truyền thụ kiến thức. Ngoài ngoại ngữ, cả thầy và trò còn phải học để sử dụng thành thạo máy vi tính, có như vậy mới có thể khai thác mạng thông tin toàn cầu (internet), cập nhật thông tin, nhất là ở những lĩnh vực có liên quan đến việc dạy và học.

Vấn đề đổi mới phương pháp dạy và học là một trong những vấn đề cấp bách hiện nay. Đây là vấn đề lớn và rất khó đòi hỏi các nhà lãnh đạo, các chuyên gia, các nhà nghiên cứu và những người có trách nhiệm cần phải nhanh chóng tìm ra những giải pháp tích cực, có hiệu quả để giáo dục - đào tạo phát triển kịp với các nước trong khu vực và trên thế giới, tạo ra nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp CNH, HĐH và nền KTTT.

Một số kiến nghị về những giải pháp trước mắt đối với việc dạy và học ở bậc đại học và cao đẳng:

- Đối với đội ngũ giảng viên đại học, cần nhanh chóng chuẩn hoá, ngoài tiêu chuẩn về chuyên môn (phải có học vị thạc sỹ, tiến sỹ), còn phải sử dụng thành thạo máy vi tính và nắm ít nhất một ngoại ngữ.
- Đối với việc dạy, thầy cần phải tiếp cận các giáo trình của các nước tiên tiến. Muốn vậy cần phải huy động các chuyên gia giỏi cả về chuyên môn và ngoại ngữ để biên dịch các giáo trình đó ra tiếng Việt phục vụ cho quá trình dạy và học.
- Nhà trường cần có trung tâm nối mạng internet để các giảng viên có khả năng về chuyên môn và ngoại ngữ có cơ hội tiếp cận được với những thông tin mới thuộc chuyên ngành phục vụ cho công tác giảng dạy.
- Từng bước đổi mới phương pháp giảng dạy và học tập, tiếp cận với phương pháp giảng dạy và học tập tiên tiến hiện nay của

các nước. Muốn vậy phải mở lớp bồi dưỡng thường xuyên cho các giảng viên.

- Đổi mới phương pháp đánh giá kết quả học tập của sinh viên nhằm nâng cao tính độc lập tự chủ, sáng tạo trong việc lĩnh hội tri thức, phát huy khả năng tự học.
- Cần có chính sách khuyến khích sinh viên học giỏi cả chuyên môn và ngoại ngữ ngay từ khi học để giữ lại trường làm giảng viên. Ngoại ngữ và tin học phải được coi là một trong những tiêu chuẩn quan trọng trong việc tuyển chọn đội ngũ giáo viên trẻ hiện nay.
- Yêu cầu nâng cao trình độ ngoại ngữ và phổ cập tin học cho sinh viên để tạo điều kiện cho sinh viên phát huy khả năng tự học suốt đời.